

Số: 37/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 10/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Minh T, sinh ngày 07-01-1992; căn cước công dân số: 036192007007; nơi cư trú: Số nhà B đường H, phường N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Vũ Đức A, sinh ngày 13-5-1991; căn cước công dân số: 031091004595; nơi thường trú: Số G L, phường G, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số C K, phường T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Minh C và anh Vũ Đức A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Sau khi ly hôn chị Đặng Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Đức M (giới tính: Nam), sinh ngày 20-10-2015; số căn cước 036215014087.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị Minh T và anh Vũ Đức A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Đặng Thị Minh T và anh Vũ Đức A không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm chị Đặng Thị Minh T tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Đặng Thị Minh T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000078 ngày 07-01-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình được đối trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- UBND phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
(Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2014 ngày 03-11-2014 của UBND phường Vị Xuyên, TP Nam Định)
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mai Anh